CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHO VAY THẤU CHI QUA KÊNH ĐỐI TÁC ZALOPAY

Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi Qua Kênh Đối Tác Zalopay (**"Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi"** này), cùng với Đơn đề nghị cấp hạn mức thấu chi (**"Đơn Đề Nghị"**), thể hiện sự thoả thuận về cho vay theo hạn mức thấu chi trên tài khoản thanh toán giữa CIMB và Khách Hàng. Bằng việc ký Đơn Đề Nghị, Khách Hàng thừa nhận đã đọc kỹ, hiểu rõ và đồng ý chịu ràng buộc bởi các điều khoản và điều kiện của Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này.

Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này áp dụng đối với khách hàng cá nhân phù hợp với thỏa thuận hợp tác giữa CIMB và đối tác là Công ty Cổ phần Zion.

Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi được áp dụng đồng thời với các Điều Khoản và Điều Kiện Chung của CIMB áp dụng cho khách hàng cá nhân cũng như với bất kỳ điều khoản và điều kiện sản phẩm, dịch vụ nào khác áp dụng cho các sản phẩm và dịch vụ cung cấp cho Khách Hàng. Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi được đăng tải công khai tại website www.cimbbank.com.vn của CIMB, được niêm yết tại các địa điểm giao dịch của CIMB hoặc có thể được cung cấp theo yêu cầu qua Trung tâm Hỗ trợ Khách Hàng 24/7 của CIMB theo số 1900 969696. Trừ khi được quy định khác đi, nếu có sự khác biệt giữa Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi với các điều khoản và điều kiện khác đang được áp dụng cho Khách Hàng, thì Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này sẽ được ưu tiên áp dụng.

Điều 1: GIẢI THÍCH VÀ ĐỊNH NGHĨA

Các thuật ngữ được định nghĩa dưới đây được áp dụng trong toàn bộ nội dung Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi và Đơn Đề Nghị, ngoại trừ trong phạm vi ngữ cảnh yêu cầu khác:

1.1. **"CIMB"** hoặc **"Ngân Hàng"** có nghĩa là Ngân Hàng Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên CIMB Việt Nam, mã số doanh nghiệp 0107574254, có trụ sở tại Tầng 2, Toà nhà CornerStone, 16 Phan Chu Trinh, phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội, Việt Nam, mã số doanh nghiệp 0107574254 và bao gồm cả các chi nhánh, các bên kế thừa và các bên nhận chuyển nhượng của CIMB.

1.2. **"Khách Hàng"** có nghĩa là khách hàng cá nhân ký Đơn Đề Nghị để vay từ CIMB với các thông tin được kê khai cụ thể tại Đơn Đề Nghị, có sử dụng Hạn Mức Thấu Chi để thực hiện các giao dịch thanh toán phù hợp với quy định của pháp luật.

1.3. **"Cho Vay Thấu Chi"** là phương thức cho vay theo hạn mức thấu chi trên tài khoản thanh toán do CIMB cung cấp cho Khách Hàng, theo đó CIMB chấp thuận cho Khách Hàng chi vượt số tiền có trên tài khoản thanh toán của Khách Hàng tại CIMB trong phạm vi Hạn Mức Thấu Chi được cấp để thực hiện dịch vụ thanh toán trên tài khoản thanh toán theo quy định của pháp luật.

Sản phẩm Cho Vay Thấu Chi của CIMB sẽ được hiển thị trong mục "Tài Khoản Trả Sau" trên Nền Tảng Zalopay của Đối Tác. Đối Tác có nghĩa vụ đảm bảo hiển thị rõ ràng sản phẩm Cho Vay Thấu Chi do CIMB cung cấp cho Khách Hàng trong mục "Tài Khoản Trả Sau".

1.4. **"Đối Tác"** hoặc **"ZION"** là Công ty Cổ phần Zion, một công ty được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101659783 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 22/04/2005 (như được sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm) với địa chỉ trụ sở chính tại Z06 Đường số 13, phường Tân Thuận, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam. ZION là doanh nghiệp cung cấp Nền Tảng Zalopay và đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp giấy phép hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán tại Việt Nam, bao gồm nhưng không giới hạn dịch vụ hỗ trợ thu hộ và dịch vụ hỗ trợ chi hộ.

1.5. **"Thỏa Thuận Cho Vay"** có nghĩa là toàn bộ các tài liệu bao gồm Đơn Đề Nghị, Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi, cùng các thỏa thuận, thông báo và thư xác nhận (dưới bất kỳ hình thức nào) liên quan đến Cho Vay Thấu Chi giữa Ngân Hàng và Khách Hàng cùng các văn bản được quy định là một phần không thể tách rời của Thỏa Thuận Cho Vay, tất cả có hiệu lực ràng buộc với Khách Hàng.

1.6. **"Tài Khoản Thấu Chi"** có nghĩa là tài khoản của Khách Hàng mở tại CIMB để sử dụng Hạn Mức Thấu Chi được CIMB cấp, và để ghi nhận, theo dõi Dư Nợ, ghi nhận các số tiền gốc và lãi cũng như để ghi nợ các khoản thanh toán của Khách Hàng.

1.7. **"Hạn Mức Thấu Chi"** có nghĩa là số tiền tối đa mà CIMB đồng ý cho Khách Hàng chi vượt số tiền có trên tài khoản thanh toán của Khách Hàng tại CIMB trong Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức Thấu Chi để Khách Hàng thực hiện dịch vụ thanh toán trên tài khoản thanh toán, bao gồm nhưng không giới hạn thanh toán các giao dịch mua sắm hàng hóa, dịch vụ và các loại phí phát sinh trong quá trình sử dụng sản phẩm Cho Vay Thấu Chi. Hạn Mức Thấu Chi bao gồm:

- **"Hạn Mức Mua Sắm"** là số tiền tối đa thuộc Hạn Mức Thấu Chi được CIMB cho phép Khách Hàng chi vượt số tiền có trên tài khoản thanh toán của Khách Hàng tại CIMB để thực hiện dịch vụ thanh toán giao dịch mua sắm hàng hóa, dịch vụ; và
- Hạn mức cho phép vượt tối đa 20% của Hạn Mức Mua Sắm: được sử dụng cho mục đích tính phí phát sinh (nếu có) đối với việc sử dụng Tài Khoản Thấu chi và chỉ áp dụng trong trường hợp Hạn Mức Mua Sắm đã được Khách Hàng sử dụng hết tại Ngày Sao Kê.

1.8. **"Hạn Mức Khả Dụng"** có nghĩa là số tiền tối đa Khách Hàng được phép sử dụng tại một thời điểm bất kỳ và bằng Hạn Mức Thấu Chi trừ đi tổng Dư Nợ các giao dịch phát sinh từ việc sử dụng Hạn Mức Thấu Chi nhưng chưa thanh toán tại từng thời điểm.

1.9. **"Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức"** có nghĩa là thời hạn duy trì của Hạn Mức Thấu Chi được CIMB cấp cho Khách Hàng.

1.10. **"Khoản Vay"** có nghĩa là khoản tiền CIMB cho Khách Hàng vay theo phương thức Cho Vay Thấu Chi.

1.11. **"Giao Dịch Trả Sau"** có nghĩa là giao dịch phát sinh khi Khách Hàng sử dụng Hạn Mức Thấu Chi được cấp để mua sắm hàng hóa, dịch vụ và chủ động lựa chọn phương thức thanh toán trả sau tại thời điểm Khách Hàng thực hiện giao dịch.

1.12. **"Giao Dịch Trả Góp"** có nghĩa là giao dịch phát sinh khi Khách Hàng sử dụng Hạn Mức Thấu Chi được cấp để mua sắm hàng hóa, dịch vụ và chủ động lựa chọn phương thức trả góp thành nhiều kỳ với thời hạn và lãi suất trả góp tương ứng tại thời điểm Khách Hàng thực hiện giao dịch.

1.13. **"Khoản Vay Trả Sau"** có nghĩa là Khoản Vay phát sinh từ Giao Dịch Trả Sau và được tính trên dư nợ còn lại của các Giao Dịch Trả Sau phát sinh mới trong Kỳ Sao Kê mà Khách Hàng chưa thanh toán đầy đủ tại Ngày Đến Hạn Thanh Toán. Khoản Vay Trả Sau được chia thành các khoản trả góp bằng nhau trong tối đa chín (09) kỳ, bao gồm nợ gốc và lãi theo dư nợ giảm dần.

1.14. **"Khoản Vay Trả Góp"** có nghĩa là Khoản Vay phát sinh từ Giao Dịch Trả Góp và Khách Hàng lựa chọn hoàn trả gốc, lãi cho CIMB dưới hình thức trả góp định kỳ theo kỳ hạn trả góp mà Khách Hàng thỏa thuận với CIMB. Khoản Vay Trả Góp sẽ được chia đều cho từng tháng theo kỳ trả góp mà Khách Hàng đã lựa chọn. Số tiền của của Kỳ Trả Góp đầu tiên và Kỳ Trả Góp cuối cùng có thể khác so với các Kỳ Trả Góp còn lại phụ thuộc vào số ngày duy trì dư nợ thực tế trong từng Kỳ Trả Góp.

1.15. **"Kỳ Trả Góp"** là số kỳ thanh toán tiền vay gốc, lãi định kỳ do Khách Hàng chủ động lựa chọn tương ứng với từng Khoản Vay Trả Góp phát sinh từ việc sử dụng Hạn Mức Thấu Chi theo chính sách áp dụng của CIMB tùy từng thời kỳ.

1.16. **"Bảng Sao Kê"** có nghĩa là bảng liệt kê chi tiết dư nợ đến hạn trong Hạn Mức Thấu Chi phát sinh từ việc sử dụng Hạn Mức Thấu Chi của Khách Hàng phải thanh toán cho CIMB, bao gồm nhưng không giới hạn các thông tin sau: các giao dịch phát sinh trong Kỳ Sao Kê, số tiền gốc, lãi cần thanh toán; Ngày Đến Hạn Thanh Toán, Khoản Thanh Toán Tối Thiểu và các thông tin khác do Ngân Hàng quy định.

1.17. **"Kỳ Sao Kê"** có nghĩa là khoảng thời gian CIMB lập Bảng Sao Kê, được tính từ Ngày Sao Kê của kỳ liền trước đến hết ngày trước Ngày Sao Kê của kỳ hiện tại.

1.18. **"Ngày Sao Kê"** có nghĩa là ngày CIMB lập Bảng Sao Kê theo quy định của CIMB và được thể hiện trên Bảng Sao Kê.

1.19. **"Dư Nợ"** có nghĩa là toàn bộ số dư nợ phát sinh từ việc sử dụng Hạn Mức Thấu Chi mà Khách Hàng có nghĩa vụ thanh toán cho CIMB.

1.20. **"Dư Nợ Đến Hạn"** hay **"Khoản Thanh Toán Đến Hạn"** có nghĩa là tổng số tiền Khách Hàng có nghĩa vụ thanh toán cho CIMB tính đến Ngày Sao Kê và được hiển thị trên Bảng Sao Kê.

1.21. **"Khoản Thanh Toán Tối Thiểu"** có nghĩa là số tiền tối thiểu Khách Hàng cần thanh toán trong Kỳ Sao Kê để không phát sinh dư nợ quá hạn.

1.22. **"Ngày Đến Hạn Thanh Toán"** có nghĩa là ngày chậm nhất mà Khách Hàng phải thanh toán cho CIMB Dư Nợ Đến Hạn phát sinh trong Kỳ Sao Kê được thể hiện trong Bảng Sao Kê để không phải chịu lãi quá hạn trên dư nợ gốc, phí phạt chậm trả và các loại phí, lệ phí phát sinh khác (nếu có).

1.23. **"Đơn Vị Chấp Nhận Thanh Toán"** hay **"ĐVCNTT"** là các cá nhân, tổ chức cung cấp hàng hoá, dịch vụ và chấp nhận thanh toán thông qua một hoặc một số dịch vụ trung gian thanh toán do ZION cung cấp.

1.24. **"Đơn Vị Thụ Hưởng"** hay **"ĐVTH"** là cá nhân, tổ chức, hộ kinh doanh, hộ gia đình cung ứng hàng hóa, dịch vụ có quyền thụ hưởng các khoản thanh toán, chi trả từ Khách Hàng, phát sinh khi Khách Hàng sử dụng Hạn Mức Thấu Chi do CIMB cấp cho Khách Hàng và thuộc nhu cầu vay vốn theo thỏa thuận giữa Khách Hàng với CIMB.

1.25. **"Nền Tảng Zalopay"** có nghĩa là, tập hợp các giải pháp kỹ thuật, nền tảng công nghệ, sản phẩm nền tảng kết nối thuộc sở hữu của ZION, do ZION triển khai trên Zalopay tạo ra môi trường cho phép hiển thị và mô tả sản phẩm Cho Vay Thấu Chi của CIMB và cho phép Khách hàng có thể tương tác để đăng ký, sử dụng sản phẩm Cho Vay Thấu Chi của CIMB theo thỏa thuận của CIMB và ZION tùy từng thời điểm phù hợp với quy định của pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn: Ứng dụng Zalopay, ứng dụng Zalopay trong ứng dụng Zalo và các sản phẩm nền tảng khác thuộc sở hữu hợp pháp của ZION.

1.26. **"Sự Kiện Vi Phạm"** có nghĩa là bất kỳ sự kiện nào được liệt kê trong Điều 8.

1.27. **"Ngày Làm Việc"** có nghĩa là ngày không phải là thứ Bảy, Chủ Nhật hoặc ngày nghỉ lễ tại Việt Nam mà Ngân Hàng mở cửa giao dịch kinh doanh bình thường tại Việt Nam.

1.28. **"Công Ty Thông Tin Tín Dụng"** là doanh nghiệp được thành lập và hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng theo quy định của pháp luật và được Ngân hàng Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng.

Công Ty Thông Tin Tín Dụng theo Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi là Công ty Cổ phần Thông tin tín dụng Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102547296, đăng ký lần đầu ngày 27/11/2007; Tầng 16, Tòa nhà LPB, 210 Trần Quang Khải, Phường Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam.

1.29. **"API"** (Application Programming Interface) là phương thức giao diện lập trình ứng dụng kết nối giữa hệ thống của CIMB và Đối Tác thông qua các yêu cầu và phản hồi thông tin.

Điều 2: HẠN MỨC THẤU CHI, THỜI HẠN DUY TRÌ HẠN MỨC

2.1 Hạn Mức Thấu Chi được cấp một (01) lần cho Khách Hàng sau khi CIMB chấp thuận Đơn Đề Nghị. Thông báo phê duyệt cấp Hạn Mức Thấu Chi sẽ được CIMB gửi cho Khách Hàng thông qua phương thức API được hiển thị tại phần thông báo của sản phẩm Cho Vay Thấu Chi của CIMB trong mục "Tài Khoản Trả Sau" trên Nền Tảng Zalopay.

Hạn Mức Thấu Chi, Hạn Mức Mua Sắm và Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức được phê duyệt theo toàn quyền quyết định của CIMB sẽ được thể hiện tại Đơn Đề Nghị kiêm Thỏa Thuận Cho Vay và được hiển thị tại sản phẩm Cho Vay Thấu Chi của CIMB trong mục Tài Khoản Trả Sau trên Nền Tảng Zalopay với thông tin do CIMB gửi qua phương thức API.

2.2 Khách Hàng và CIMB cùng xác nhận và đồng ý rằng Đơn Đề Nghị kiêm Thỏa Thuận Cho Vay tồn tại dưới hình thức chứng từ điện tử, được xác lập và giao kết bởi CIMB bằng chữ ký số và bởi Khách Hàng bằng hình thức xác nhận khớp đúng thông tin sinh trắc học thông qua việc đối chiếu, so sánh ảnh chân dung của Khách Hàng được chụp tại thời điểm giao kết trùng khớp với thông tin sinh trắc học của Khách Hàng đã được thu thập, lưu trữ tại CIMB theo quy định của pháp luật hoặc hình thức xác nhận khác theo quy định của CIMB phù hợp với quy định của pháp luật áp dụng.

2.3 Mỗi Hạn Mức Thấu Chi sẽ có Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức là một (01) năm kể từ ngày CIMB phê duyệt Hạn Mức Thấu Chi và gửi thông báo đến Khách Hàng. Trong Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức, Khách Hàng có thể sử dụng Hạn Mức Mua Sắm nhiều lần để thực hiện các giao dịch mua sắm hàng hóa, dịch vụ tại các ĐVCNTT/ĐVTH tại bất kỳ thời điểm nào với điều kiện Dư Nợ sau khi thực hiện giao dịch tại mọi thời điểm không được vượt quá Hạn Mức Thấu Chi được cấp.

2.4 Căn cứ đánh giá hợp lý các rủi ro tín dụng liên quan đến Khách Hàng dựa vào những thông tin mà Khách Hàng cung cấp hoặc Ngân Hàng có được Khách Hàng hiểu rõ và chấp thuận rằng Ngân Hàng có toàn quyền điều chỉnh Hạn Mức Thấu Chi tùy từng thời điểm trong Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức và gửi thông báo cho Khách Hàng về Hạn Mức Thấu Chi mới được điều chỉnh. Thông báo này là một phần không tách rời của Thỏa Thuận Cho Vay và các bên không phải ký lại phụ lục của Thỏa Thuận Cho Vay.Trường hợp không đồng ý với Hạn Mức Thấu Chi điều chỉnh, Khách Hàng phải chấm dứt việc sử dụng Hạn Mức Thấu Chi và liên hệ với Trung tâm Hỗ trợ Khách Hàng 24/7 của CIMB theo số điện thoại 1900 969696 để được hướng dẫn thực hiện thủ tục chấm dứt Hạn Mức Thấu Chi và Thỏa Thuận Cho Vay. Khi chấm dứt Hạn Mức Thấu Chi, Khách Hàng hiểu rõ rằng Khách Hàng vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho CIMB theo các văn bản thỏa thuận đã ký.

2.5. Khách Hàng đồng ý rằng CIMB có quyền tạm khóa/khóa/ đóng Hạn Mức Thấu Chi của Khách Hàng tại bất kỳ thời điểm nào, theo thông báo cho Khách Hàng qua các phương thức phù hợp với quy định tại Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này, trong các trường hợp sau:

(a) CIMB nghi ngờ hồ sơ gian lận, giao dịch đáng ngờ và/hoặc các trường hợp nghi ngờ gian lận khác theo quy đinh của pháp luật có liên quan.

(b) Khách Hàng có bất kỳ khoản tín dụng nào tại CIMB và/hoặc các tổ chức tín dụng khác bị chuyển sang nợ quá hạn.

(c) Khách Hàng không đáp ứng được các điều kiện cấp Hạn Mức Thấu Chi theo quy định, tùy từng thời kỳ, của CIMB và/hoặc pháp luật áp dụng.

(d) Các trường hợp khác mà CIMB có cơ sở để đánh giá là có thể phát sinh rủi ro không thu hồi được Khoản Vay của Khách Hàng.

2.6. Trường hợp Khách Hàng có nhu cầu đóng Hạn Mức Thấu Chi trước thời hạn, Khách Hàng liên hệ với Trung tâm Hỗ trợ Khách Hàng 24/7 của CIMB theo số điện thoại 1900 969696 để được hướng dẫn thực hiện thủ tục đóng Hạn Mức Thấu Chi trước hạn và chấm dứt Thỏa Thuận Cho Vay.

2.7. Trường hợp Hạn Mức Thấu Chi bị khóa/đóng/chấm dứt và/hoặc Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức hết hạn hoặc bị chấm dứt vì bất kỳ lý do nào, Tài Khoản Thấu Chi sẽ được tự động trở về tài khoản thanh toán thông thường và Khách Hàng có thể sử dụng tài khoản thanh toán theo quy định tại Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung.

Điều 3: SỬ DỤNG HẠN MỨC THẤU CHI

3.1. Khách Hàng sử dụng Hạn Mức Thấu Chi để thực hiện Giao Dịch Trả Sau và/hoặc Giao Dịch Trả Góp theo tùy chọn của Khách Hàng tại thời điểm thực hiện giao dịch. Đối với từng lần sử dụng Hạn Mức Thấu Chi để thực hiện các giao dịch thanh toán mua sắm hàng hóa, dịch vụ tại các ĐVCNTT/ĐVTH, Khách Hàng đồng ý xác nhận nhận nợ với CIMB và đồng ý, cho phép ZION chuyển đầy đủ thông điệp dữ liệu về việc nhận nợ này bao gồm đề nghị giải ngân Hạn Mức Thấu Chi đến hệ thống của CIMB bằng cách nhập mã PIN (mật khẩu cá nhân) của Khách Hàng trên Nền Tảng Zalopay và/hoặc thực hiện phương thức xác thực giao dịch khác theo quy định của CIMB về các biện pháp xác thực giao dịch trong thanh toán trực tuyến tại thời điểm áp dụng phù hợp với quy định của pháp luật về các giải pháp an toàn, bảo mật trong thanh toán trực tuyến.

Khách Hàng có thể kiểm tra thông tin về các giao dịch sử dụng Hạn Mức Thấu Chi bằng cách liên hệ Trung tâm Hỗ trợ Khách Hàng 24/7 của CIMB theo số điện thoại 1900 969696 hoặc kiểm tra tại sản phẩm Cho Vay Thấu Chi của CIMB trong mục “Tài Khoản Trả Sau” được CIMB hiển thị bằng phương thức API thông qua Nền Tảng Zalopay.

3.2. Khi Khách Hàng thực hiện một giao dịch bằng Hạn Mức Thấu Chi, Khách Hàng đồng ý thanh toán số tiền của giao dịch đó. Giá trị của mỗi giao dịch là tổng giá trị hàng hóa, dịch vụ mà Khách Hàng đã thanh toán cho ĐVCNTT/ĐVTH bằng việc sử dụng Hạn Mức Thấu Chi và các loại phí áp dụng (nếu có) mà Khách Hàng đồng ý xác nhận nhận nợ với CIMB.

3.3. Khách Hàng đồng ý rằng Khoản Vay sẽ được CIMB giải ngân bằng Việt Nam Đồng, theo chỉ thị của Khách Hàng, vào tài khoản thanh toán của ZION mở tại CIMB, với vai trò là đối tác cung cấp dịch vụ hỗ trợ chi hộ cho CIMB, để thanh toán các giao dịch mua sắm hàng hóa, dịch vụ cho ĐVCNTT/ĐVTH.

3.4. Khi Khách Hàng sử dụng Hạn Mức Thấu Chi để thực hiện Giao Dịch Trả Sau, dư nợ của các Giao Dịch Trả Sau phát sinh mới trong Kỳ Sao Kê sẽ đến hạn tại Ngày Sao Kê và được thể hiện trên Bảng Sao Kê. Khách Hàng có thể lựa chọn thanh toán toàn bộ hoặc một phần dư nợ của các Giao Dịch Trả Sau thể hiện trên Bảng Sao Kê.

3.5. Hoàn/hủy Giao Dịch Trả Sau:

(a) Trường hợp Khách Hàng hoặc ĐVCNTT/ĐVTH không có bất kỳ khiếu nại hoặc yêu cầu hoàn/hủy đối với Giao Dịch Trả Sau thì được xem là Khách Hàng đã nhận được hàng hóa, dịch vụ và mục đích của Khoản Vay đã được thực hiện.

(b) Khi Khách Hàng hoặc ĐVCNTT/ĐVTH yêu cầu hoàn/hủy đối với Giao Dịch Trả Sau: Khách Hàng đồng thời đề nghị CIMB thu hồi trước hạn toàn bộ dư nợ của Khoản Vay tương ứng (bao gồm toàn bộ tiền gốc, lãi và các khoản phí, chi phí phát sinh có liên quan), và cho phép ZION gửi dữ liệu xác nhận đến CIMB theo phương thức API. CIMB nhận được yêu cầu hoàn/hủy của Khách Hàng hoặc ĐVCNTT/ĐVTH đối với các giao dịch mua sắm hàng hóa, dịch vụ của ĐVCNTT/ĐVTH do ZION gửi dữ liệu xác nhận thành công đến CIMB như trên, thì được xem là mục đích của Khoản Vay đã đăng ký của Khách Hàng không được thực hiện thành công (bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp: đơn hàng bị hoàn hủy do hàng hóa bị hư hỏng, đơn hàng được thu hồi theo chính sách của bên cung cấp hàng hóa, dịch vụ). Mọi yêu cầu hoàn/hủy đối với Giao Dịch Trả Sau phải tuân thủ chính sách hoàn/hủy của ĐVCNTT/ĐVTH. Khách Hàng theo đây xác nhận rằng, Khách Hàng đã hiểu rõ chính sách hoàn/hủy của ĐVCNTT/ĐVTH khi thực hiện yêu cầu hoàn/hủy đối với Giao Dịch Trả Sau. Trong trường hợp này, Khách Hàng đồng ý rằng CIMB có quyền thực hiện việc thu hồi trước hạn toàn bộ dư nợ của Khoản Vay. Việc thu hồi dư nợ trước hạn sẽ được thực hiện thông qua dịch vụ hỗ trợ thu hộ do ZION cung cấp cho CIMB. Khách Hàng thừa nhận rằng toàn bộ số tiền giao dịch được ĐVCNTT/ĐVTH hoàn lại sẽ được chuyển vào Tài Khoản Thấu Chi của Khách Hàng để thanh toán toàn bộ Dư Nợ của Khoản Vay tương ứng.

3.6. Hoàn/hủy Giao Dịch Trả Góp:

Kể từ ngày CIMB giải ngân Khoản Vay Trả Góp theo chỉ thị của Khách Hàng do Đối Tác gửi dữ liệu xác nhận đến CIMB theo sự cho phép của Khách Hàng bằng phương thức API để thanh toán các giao dịch mua sắm hàng hóa, dịch vụ cho ĐVCNTT/ĐVTH, nhưng không được vượt quá thời gian hiệu lực của Khoản Vay Trả Góp**:**

(i) Trường hợp Khách Hàng hoặc ĐVCNTT/ĐVTH không có bất kỳ yêu cầu hoàn/hủy đối với giao dịch mua sắm hàng hóa, dịch vụ của ĐVCNTT/ĐVTH thì được xem là Khách Hàng đã nhận được hàng hóa /dịch vụ và mục đích của Khoản Vay Trả Góp đã được thực hiện.

(ii) Khi Khách Hàng hoặc ĐVCNTT/ĐVTH yêu cầu hoàn/hủy đối với Giao Dịch Trả Góp: Khách Hàng đồng thời đề nghị CIMB thu hồi trước hạn toàn bộ dư nợ của Khoản Vay Trả Góp tương ứng (bao gồm toàn bộ tiền gốc, lãi và các khoản phí, chi phí phát sinh có liên quan), và cho phép ZION gửi dữ liệu xác nhận đến CIMB theo phương thức API. CIMB nhận được yêu cầu hoàn/hủy của Khách Hàng hoặc ĐVCNTT/ĐVTH đối với các giao dịch mua sắm hàng hóa, dịch vụ của ĐVCNTT/ĐVTH do ZION gửi dữ liệu xác nhận thành công đến CIMB như trên, thì được xem là mục đích của Khoản Vay Trả Góp đã đăng ký của Khách Hàng không được thực hiện thành công (bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp: đơn hàng bị hoàn hủy do hàng hóa bị hư hỏng, đơn hàng được thu hồi theo chính sách của bên cung cấp hàng hóa/ dịch vụ). Mọi yêu cầu hoàn/hủy đối với Giao Dịch Trả Góp phải tuân thủ chính sách hoàn/hủy của ĐVCNTT/ĐVTH. Khách Hàng theo đây xác nhận rằng, Khách Hàng đã hiểu rõ chính sách hoàn/hủy của ĐVCNTT/ĐVTH khi thực hiện yêu cầu hoàn/hủy đối với Giao Dịch Trả Góp. Trong trường hợp này, Khách Hàng đồng ý rằng CIMB có quyền thực hiện việc thu hồi trước hạn toàn bộ dư nợ của Khoản Vay Trả Góp. Việc thu hồi dư nợ trước hạn sẽ được thực hiện thông qua dịch vụ hỗ trợ thu hộ do ZION cung cấp cho CIMB.

Phụ thuộc vào chính sách hoàn/hủy các giao dịch mua sắm hàng hóa, dịch vụ của từng ĐVCNTT/ĐVTH, Khách Hàng đồng ý như sau:

(ii.1) Nếu số tiền giao dịch được ĐVCNTT/ĐVTH hoàn lại ("**Số Tiền Hoàn**") bằng dư nợ của Khoản Vay Trả Góp (bao gồm toàn bộ số tiền gốc, lãi và các khoản phí, chi phí phát sinh liên quan đến Khoản Vay Trả Góp): CIMB sẽ thực hiện việc thu hồi trước hạn toàn bộ dư nợ của Khoản Vay Trả Góp và sẽ thông báo cho Khách Hàng về việc tất toán Khoản Vay Trả Góp tương ứng sau khi đã thu hồi đầy đủ dư nợ trước hạn thông qua Nền Tảng Zalopay.

(ii.2) Nếu Số Tiền Hoàn nhỏ hơn dư nợ của Khoản Vay Trả Góp (bao gồm toàn bộ số tiền gốc, lãi và các khoản phí, chi phí phát sinh liên quan đến Khoản Vay Trả Góp): CIMB sẽ thông báo cho Khách Hàng về số tiền cần nộp bổ sung thông qua Nền Tảng Zalopay để CIMB thực hiện thu hồi dư nợ của Khoản Vay Trả Góp trước hạn và tất toán Khoản Vay Trả Góp tương ứng ("Số Tiền Bổ Sung"). Khách Hàng có trách nhiệm nộp Số Tiền Bổ Sung trong thời hạn tối đa 10 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của CIMB trên Nền Tảng Zalopay. Nếu Khách Hàng không nộp đầy đủ Số Tiền Bổ Sung trong thời hạn nêu trên, Khách Hàng thừa nhận rằng CIMB sẽ không thực hiện việc thu hồi dư nợ trước hạn và Khoản Vay Trả Góp vẫn duy trì hiệu lực. Trong trường hợp này, Khách Hàng đồng ý và đề nghị CIMB sử dụng Số Tiền Hoàn để thanh toán Dư Nợ theo toàn quyền quyết định của CIMB và Khách Hàng có nghĩa vụ hoàn trả đầy đủ Khoản Vay Trả Góp. Việc thanh toán số tiền gốc,

lãi của từng Kỳ Trả Góp và Khoản Vay Trả Góp sẽ được thực hiện thông qua dịch vụ hỗ trợ thu hộ do ZION cung cấp phù hợp với quy định tại Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này.

(iii) Sau thời gian hiệu lực của Khoản Vay Trả Góp, Khách Hàng hiểu và thừa nhận rằng mọi yêu cầu hoàn/hủy đối với giao dịch mua sắm hàng hóa, dịch vụ của ĐVCNTT/ĐVTH sẽ không được CIMB tiếp nhận và giải quyết trong bất kỳ trường hợp nào.

3.7. Khách Hàng xác nhận và hiểu rõ vai trò của Đối Tác là đơn vị cung cấp nền tảng, giải pháp công nghệ và cung cấp dịch vụ hỗ trợ thu hộ và dịch vụ hỗ trợ chi hộ cho CIMB, không phải là một bên tham gia quan hệ tín dụng giữa Khách Hàng và CIMB dưới bất kỳ hình thức nào.

Điều 4: SAO KÊ

4.1 Bảng Sao Kê sẽ được Ngân Hàng gửi đến Khách Hàng vào Ngày Sao Kê bằng phương thức API thông qua Nền Tảng Zalopay phù hợp với quy định tại Điều 15.1 dưới đây và sẽ được hiển thị tại sản phẩm Cho Vay Thấu Chi của CIMB trong mục "Tài Khoản Trả Sau" trên Nền Tảng Zalopay. Khách Hàng có thể kiểm tra Bảng Sao Kê bao gồm các thông tin: Dư Nợ Đến Hạn, Khoản Thanh Toán Tối Thiểu, Ngày Đến Hạn Thanh Toán, Hạn Mức Thấu Chi, Hạn Mức Khả Dụng, Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức, lãi suất cho các Dư Nợ phát sinh lãi (nếu có), Dư Nợ đầu kỳ, các giao dịch mới phát sinh trong Kỳ Sao Kê, Ngày Sao Kê, phí sử dụng, phí dịch vụ và các thông tin khác do Ngân Hàng quy định từng thời kỳ. Khách Hàng thừa nhận rằng Ngân Hàng sẽ không phát hành Bảng Sao Kê nếu Khách Hàng không phát sinh Dư Nợ Đến Hạn cần thanh toán trong kỳ.

4.2 Việc Khách Hàng không nhận được Bảng Sao Kê không cấu thành đầy đủ lý do chính đáng cho việc Khách Hàng không thanh toán đúng hạn cho Ngân Hàng.

4.3 Khoản Thanh Toán Đến Hạn được tính theo thông lệ của Ngân Hàng và được thể hiện trên Bảng Sao Kê gửi đến cho Khách Hàng, bao gồm:

(a) Khoản Thanh Toán Tối Thiểu bao gồm nợ gốc và lãi của các khoản trả góp đến hạn và quá hạn (nếu có) của Khoản Vay Trả Sau và Khoản Vay Trả Góp;
(b) Dư nợ của các Khoản Vay Trả Sau trong các Kỳ Sao Kê trước, không bao gồm Khoản Thanh Toán Tối Thiểu quy định tại điểm (a) trên đây;
(c) Giao Dịch Trả Sau mới phát sinh trong Kỳ Sao Kê;
(d) Các khoản lãi và phí (nếu có).

Điều 5: LÃI SUẤT, PHÍ VÀ LỆ PHÍ

5.1. Lãi suất:

(a) Lãi suất áp dụng cho Khoản Vay được quy định tại Đơn Đề Nghị Kiêm Thỏa Thuận Cho Vay và có hiệu lực tại thời điểm áp dụng, được công bố công khai trên trang website chính thức của Ngân Hàng và tại sản phẩm Cho Vay Thấu Chi của CIMB trong mục "Tài Khoản Trả Sau" trên Nền Tảng Zalopay của ZION. Với thông báo bằng văn bản trước ba (03) ngày cho Khách Hàng, Ngân Hàng có toàn quyền thay đổi về mức lãi suất, cách tính lãi suất và sẽ thông báo cho Khách Hàng bằng một trong các hình thức: (i) niêm yết tại trụ sở của Ngân Hàng hoặc tại các địa điểm giao dịch của Ngân Hàng, hoặc (ii) công bố trên website chính thức của Ngân Hàng, hoặc (iii) mục thông báo trên Nền Tảng Zalopay, hoặc (iv) theo hình thức thông báo phù hợp khác do Ngân Hàng quyết định.

(b) Lãi suất chỉ được tính đối với từng Khoản Vay Trả Sau và Khoản Vay Trả Góp theo quy định của CIMB tùy từng thời kỳ. Để làm rõ, CIMB không áp dụng lãi suất đối với các Giao Dịch Trả Sau mới phát sinh trong Kỳ Sao Kê đã được Khách Hàng hoàn trả đầy đủ vào Ngày Đến Hạn Thanh Toán.

(c) Khách Hàng thừa nhận và đồng ý không hủy ngang rằng, đối với Giao Dịch Trả Sau mới phát sinh đến Ngày Sao Kê chưa được Khách Hàng thanh toán toàn bộ vào Ngày Đến Hạn Thanh Toán, phần dư nợ còn lại của các Giao Dịch Trả Sau này sẽ được tự động chuyển đổi thành các khoản trả góp của Khoản Vay Trả Sau và được chia thành nhiều Kỳ Trả Góp thanh toán bằng nhau trong tối đa chín (09) kỳ, bao gồm nợ gốc và lãi theo dư nợ giảm dần. Khoản trả góp của Khoản Vay Trả Sau được bắt đầu tính từ Ngày Sao Kê của giao dịch thanh toán hàng hóa/dịch vụ mới phát sinh. Mỗi kỳ hạn thanh toán của khoản trả góp bắt đầu từ Ngày Sao Kê của tháng (T) đến trước Ngày Sao Kê của tháng (T+1). Tiền lãi phát sinh trên Khoản Vay Trả Sau sẽ bắt đầu được tính từ Ngày Sao Kê. Tiền lãi được tính theo ngày, được cộng dồn và ghi nhận vào Dư Nợ hiện tại của Khách Hàng ở từng thời điểm.

(d) Lãi suất áp dụng cho việc tính lãi hàng ngày sẽ được tính theo năm dương lịch trên cơ sở mỗi năm có 365 ngày.

(e) Lãi suất quá hạn trên dư nợ gốc quá hạn của Khoản Vay Trả Sau được tính bằng lãi suất trong hạn. CIMB không áp dụng lãi suất quá hạn trên lãi quá hạn của Khoản Vay Trả Sau.

(f) Lãi suất quá hạn tính trên dư nợ gốc quá hạn của Khoản Vay Trả Góp sẽ bằng 150% Lãi suất trong hạn tương ứng với thời gian chậm trả thực tế. CIMB không áp dụng lãi suất quá hạn trên lãi quá hạn của Khoản Vay Trả Góp.

(g) Thời hạn tính lãi: được tính từ ngày bắt đầu của từng Khoản Vay Trả Góp và khoản trả góp của Khoản Vay Trả Sau đến ngày không còn Dư Nợ của các Khoản Vay tương ứng trên hệ thống của CIMB.

(h) CIMB có quyền, tại bất kỳ thời điểm nào, điều chỉnh phương pháp tính lãi, số lần tính và bất kỳ các điều khoản thanh toán nào phù hợp với quy định của pháp luật bằng thông báo trước cho Khách Hàng theo quy định tại Điều 15 dưới đây.

(i) Công thức tính lãi:

Số tiền lãi = ∑ (Dư nợ gốc thực tế của Dư Nợ tính lãi x Số ngày duy trì dư nợ gốc thực tế x Lãi suất tính lãi (theo năm)) / 365

"Dư nợ gốc thực tế": *là số dư gốc phải trả lãi cuối ngày tính lãi của số dư nợ gốc trong hạn hoặc số dư nợ gốc quá hạn tùy từng trường hợp.*
"Số ngày duy trì dư nợ gốc thực tế": *là số ngày mà số dư thực tế cuối mỗi ngày không thay đổi tính từ ngày sao kê.*

5.2. Phí, lệ phí

(a) Khách Hàng có trách nhiệm thanh toán đầy đủ, kịp thời tất cả các khoản phí và lệ phí liên quan đến việc sử dụng Tài Khoản Thấu Chi cho Ngân Hàng.

(b) Chi tiết về các loại phí, lệ phí áp dụng cho Khách Hàng được nêu trong biểu phí dịch vụ tài khoản thanh toán kèm hạn mức thấu chi qua kênh đối tác Zalopay **("Biểu Phí Tài Khoản Thấu Chi")** do CIMB công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân Hàng và niêm yết công khai tại các chi nhánh, địa điểm giao dịch của Ngân Hàng. Biểu Phí Tài Khoản Thấu Chi là một phần không thể tách rời của Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này. Với thông báo bằng văn bản trước ba (03) ngày cho Khách Hàng, Ngân Hàng có toàn quyền thay đổi về phí và lệ phí cho Khách Hàng bằng một trong các hình thức: (i) niêm yết tại trụ sở của Ngân Hàng và các chi nhánh, địa điểm giao dịch của Ngân Hàng, hoặc (ii) công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân Hàng, hoặc (iii) thông báo trên Nền Tảng Zalopay, hoặc (iv) theo hình thức thông báo phù hợp khác do Ngân Hàng quyết định tùy từng thời kỳ.

(c) Khách Hàng đồng ý rằng Ngân Hàng có thể tự động ghi nợ các khoản phí, lệ phí phát sinh trong qua trình sử dụng Hạn Mức Thấu Chi vào Tài Khoản Thấu Chi của Khách Hàng mà không cần thêm sự chấp thuận của Khách Hàng bất kể rằng việc ghi nợ đó có thể dẫn đến hoặc làm tăng Dư Nợ của Khách Hàng. Dư nợ phát sinh từ phí làm giảm Hạn Mức Khả Dụng, và có thể vượt quá Hạn Mức Mua Sắm, nhưng không vượt quá Hạn Mức Thấu Chi quy định.

Điều 6: HOÀN TRẢ DƯ NỢ

6.1. Khách Hàng có trách nhiệm thanh toán đúng hạn cho Ngân Hàng Khoản Thanh Toán Tối Thiểu, hoặc toàn bộ Dư Nợ Đến Hạn ghi trên Bảng Sao Kê chậm nhất vào lúc 20 giờ 59 phút 59 giây vào Ngày Đến Hạn Thanh Toán. Sau thời gian này:

- Dư nợ còn lại của các Giao Dịch Trả Sau phát sinh mới trong Kỳ Sao Kê chưa được thanh toán sẽ được tự động chuyển đổi thành các khoản trả góp của Khoản Vay Trả Sau và được chia thành nhiều kỳ hạn thanh toán bằng nhau trong tối đa chín (09) kỳ. Để làm rõ: (i) Nếu dư nợ gốc của Khoản Vay Trả Sau được chuyển đổi thành khoản trả góp lớn hơn hoặc bằng 50.000 VND thì kỳ hạn thanh toán của khoản trả góp tối thiểu là 01 (một) kỳ và số tiền thanh toán hàng tháng tối thiểu bằng 50.000 VND; (ii) Nếu dư nợ gốc của Khoản Vay Trả Sau được chuyển đổi thành khoản trả góp nhỏ hơn 50.000 VND thì kỳ hạn thanh toán của khoản trả góp là 01 (một) kỳ.

6.2. Các khoản thanh toán sẽ được thực hiện bằng Đồng Việt Nam.

6.3. CIMB cho phép Khách Hàng hoàn trả gốc, lãi định kỳ hàng tháng đối với Khoản Vay Trả Sau, hoặc thanh toán trước hạn toàn bộ Khoản Vay Trả Sau ở bất kỳ thời điểm nào.

6.4. Khách Hàng không được hoàn trả trước hạn đối với Khoản Vay Trả Góp.

6.5. Khách Hàng có nghĩa vụ chủ động kiểm tra thông tin liên quan đến Bảng Sao Kê bằng cách kiểm tra thông báo của CIMB được hiển thị tại tiểu mục “Thanh toán dư nợ” của sản phẩm Cho Vay Thấu Chi của CIMB trong mục “Tài Khoản Trả Sau” trên Nền Tảng Zalopay thông qua phương thức API hoặc liên hệ Trung tâm Hỗ trợ Khách Hàng 24/7 của CIMB theo số điện thoại 1900969696.

6.6. Phương thức thanh toán: Khách Hàng có nghĩa vụ thanh toán Dư Nợ cho CIMB qua dịch vụ trung gian thanh toán do Đối Tác cung cấp trên Nền Tảng Zalopay hoặc bằng phương thức thanh toán khác được CIMB chấp nhận trong trường hợp Khách Hàng không thể thanh toán thông qua dịch vụ trung gian thanh toán của Đối Tác trên Nền Tảng Zalopay.

6.7. Hạn Mức Khả Dụng của Khách Hàng sẽ được khôi phục bằng đúng số tiền gốc của Khoản Vay đã được Khách Hàng thanh toán thành công cho CIMB.

6.8. Đối với việc sử dụng Hạn Mức Thấu Chi, CIMB sẽ áp dụng khoản thanh toán bất kỳ của Khách Hàng vào việc thanh toán nợ gốc, lãi tiền vay, các loại phí, chi phí của Khoản Vay theo theo thứ tự như sau:

(a) Nợ gốc quá hạn;

(b) Lãi vay quá hạn;

(c) Lãi đối với nợ gốc quá hạn chưa trả;

(d) Nợ gốc trong hạn;

(e) Lãi vay trong hạn;

(f) Các khoản phí và chi phí phát sinh liên quan đến Khoản Vay.

6.9. Trường hợp Hạn Mức Thấu Chi bị khóa/đóng/chấm dứt và/hoặc Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức hết hạn hoặc bị chấm dứt vì bất kỳ lý do nào, CIMB sẽ thông báo cho Khách Hàng và Khách Hàng có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ Dư Nợ (bao gồm nợ gốc, lãi, phí) cho CIMB.

6.10. Vào ngày hết Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức, Hạn Mức Thấu Chi sẽ tự động hết hạn và Khách Hàng sẽ không được tiếp tục rút vốn vay thông qua việc sử dụng Hạn Mức Thấu Chi. Trường hợp Khách Hàng vẫn còn Dư Nợ tại Tài Khoản Thấu Chi thì Khách Hàng có nghĩa vụ thanh toán đúng hạn cho Ngân Hàng Khoản Thanh Toán Tối Thiểu, hoặc toàn bộ Dư Nợ Đến Hạn ghi trên Bảng Sao Kê.

Điều 7: CUNG CẤP THÔNG TIN VÀ TÀI LIỆU LIÊN QUAN ĐẾN KHOẢN VAY

7.1 Khách Hàng khẳng định và bảo đảm với CIMB rằng trong thời gian Khoản Vay còn hiện hữu, hiệu lực các thông tin do Khách Hàng cung cấp cho CIMB đều đúng sự thật và chính xác về mọi khía cạnh và Khách Hàng đã cung cấp đầy đủ các thông tin quan trọng liên quan đến tài sản hoặc tình hình tài chính của Khách Hàng cũng như các thông tin có thể ảnh hưởng đến khả năng Khách Hàng thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay.

7.2 Khách Hàng có trách nhiệm:

(a) cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến Khoản Vay để CIMB thực hiện thẩm định và quyết định cho vay.

(b) cung cấp đầy đủ, kịp thời và chính xác thông tin và các tài liệu cần thiết khi CIMB yêu cầu để CIMB thực hiện kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay và trả nợ của Khách Hàng.

(c) kịp thời thông báo, cung cấp, cập nhật thông tin tình hình tài chính, việc làm và thu nhập cho CIMB khi có sự thay đổi hoặc khi Khách Hàng có dấu hiệu suy giảm về tài chính có khả năng ảnh hưởng đến nghĩa vụ thanh toán đã cam kết trong Thỏa Thuận Cho Vay.

Điều 8: SỰ KIỆN VI PHẠM

Từng sự kiện sau đây sẽ là một Sự Kiện Vi Phạm:

8.1. Khách Hàng không hoàn trả đầy đủ bất kỳ khoản tiền nào đến hạn phải trả cho CIMB vào ngày đến hạn;

8.2. Khách Hàng vi phạm bất kỳ cam kết hay nghĩa vụ nào của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay;

8.3. Bất kỳ khẳng định, cam kết và/hoặc bảo đảm nào do Khách Hàng đưa ra hoặc các thông tin do Khách Hàng cung cấp cho CIMB (dù qua lời nói hoặc bằng văn bản) là không đúng sự thật hoặc không chính xác hoặc có thể gây ra hiểu lầm ở bất kỳ khía cạnh quan trọng nào;

8.4. Khoản Vay được sử dụng cho mục đích bất hợp pháp hoặc việc cung cấp hay tiếp tục cung cấp Khoản Vay sẽ dẫn đến việc CIMB vi phạm bất kỳ quy định pháp luật nào của Việt Nam;

8.5. Bất kỳ sự kiện nào xảy ra (bao gồm cả việc Khách Hàng bị cơ quan có thẩm quyền điều tra hình sự vì bất kỳ lý do nào), mà theo ý kiến của CIMB, có thể ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đến tài sản hoặc điều kiện tài chính của Khách Hàng hoặc khả năng thực hiện nghĩa vụ của Khách Hàng theo Thỏa Thuận Cho Vay;

8.6. Khách Hàng chết, bị tuyên bố là đã chết hoặc mất tích, bị phá sản hoặc thừa nhận mình không còn khả năng trả nợ cho bất kỳ chủ nợ nào;

8.7. Khách Hàng bị hạn chế về tinh thần, sức khỏe, năng lực hành vi, cụ thể: Khách Hàng có tinh thần không minh mẫn hoặc không thể nhận thức, điều khiển hành vi của mình hoặc bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi hoặc mất hay giảm sút nghiêm trọng về sức khỏe;

8.8. Bất kỳ lệnh, hành động sung công, tịch biên hoặc thi hành nào của bất kỳ cơ quan thẩm quyền nào làm ảnh hưởng đến tài sản của Khách Hàng hoặc khả năng thực hiện nghĩa vụ của Khách Hàng theo Thỏa Thuận Cho Vay;

8.9. Bất kỳ khoản nợ nào của Khách Hàng đối với CIMB (ngoại trừ khoản nợ theo Thỏa Thuận Cho Vay) không được thanh toán khi đến hạn hoặc khi kết thúc một thời hạn ân hạn;

8.10. Khách Hàng không còn cư trú tại Việt Nam;

8.11. Khách Hàng chấm dứt sử dụng Nền Tảng Zalopay nhưng chưa hoàn thành đầy đủ các cam kết, nghĩa vụ theo Thỏa Thuận Cho Vay với CIMB.

Điều 9: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NGÂN HÀNG

9.1. Quyền của CIMB khi xảy ra Sự Kiện Vi Phạm:

Khi xảy ra một Sự Kiện Vi Phạm, CIMB có quyền căn cứ vào tình hình thực tế và lựa chọn thời điểm để tiến hành bất kỳ hoặc toàn bộ các hành động sau:

(a) Tuyên bố rằng toàn bộ hoặc bất kỳ phần nào của Khoản Vay đang còn dư nợ, cùng với lãi tích lũy, và toàn bộ các khoản khác được tích lũy hoặc chưa thanh toán theo Thỏa Thuận Cho Vay là lập tức đến hạn thanh toán và theo đó Khách Hàng lập tức phải thanh toán các khoản này; đồng thời từ chối cấp hoặc dừng cấp Khoản Vay; chấm dứt/ dừng giải ngân, tạm khóa hoặc đóng Hạn Mức Thấu Chi. CIMB sẽ gửi thông báo đến Khách Hàng về việc chấm dứt cho vay và thu hồi nợ trước hạn này theo hình thức quy định về thông báo và thông tin liên lạc từ CIMB. Nội dung thông báo chấm dứt cho vay và thu hồi nợ trước hạn tối thiểu bao gồm thời điểm chấm dứt cho vay, thu hồi nợ trước hạn, số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn; thời hạn hoàn trả số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn, thời điểm chuyển nợ quá hạn và lãi suất áp dụng đối với số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn.

(b) Phong tỏa Tài Khoản Thấu Chi và/hoặc bất kỳ tài khoản nào khác của Khách Hàng tại CIMB, và tiến hành ghi nợ bất kỳ số dư có nào trên các tài khoản nói trên để thanh toán

cho bất kỳ khoản nào Khách Hàng còn nợ CIMB và thông báo cho Khách Hàng bằng các phương thức theo quy định tại Điều 16.1 của Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này. Nếu đồng tiền trên các tài khoản nói trên không phải là Đồng Việt Nam thì CIMB sẽ được quyền chuyển đổi đồng tiền đó sang Đồng Việt Nam theo tỷ giá hối đoái đang áp dụng tại CIMB.

(c) Sử dụng khoản thanh toán bất kỳ của Khách Hàng (bất kể Khách Hàng có chỉ thị khác đi hoặc cho mục đích khác) cho việc thanh toán bất kỳ khoản tiền chưa thanh toán nào của Khách Hàng đối với CIMB;

(d) Thông báo và cung cấp thông tin về việc Khách Hàng vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ vay cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (bao gồm cả cơ quan công an, cơ quan thuế, cơ quan đăng ký kinh doanh), người sử dụng lao động của Khách Hàng, các công ty thu hồi nợ và bên thứ ba bất kỳ có liên quan theo quyết định của CIMB. Khách Hàng đồng ý rằng CIMB có thể tiến hành các công việc này mà không cần phải thông báo cho Khách Hàng;

(e) Khởi kiện lên tòa án có thẩm quyền để yêu cầu Khách Hàng trả khoản tiền chưa thanh toán cho CIMB;

(f) Từ chối chấp nhận các giao dịch thanh toán bằng phương thức điện tử từ nguồn tiền Hạn Mức Thấu Chi do CIMB cấp.

(g) Các quyền khác theo quy định của Thỏa Thuận Cho Vay và pháp luật Việt Nam.

9.2 Các quyền khác của CIMB:

Ngoài các quyền của CIMB được quy định tại Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này và Đơn Đề Nghị, CIMB còn có các quyền sau đây:

(a) Từ chối cấp Hạn Mức Thấu Chi, từ chối giải ngân vốn vay thấu chi nếu Khách Hàng không đáp ứng đầy đủ điều kiện, thủ tục theo yêu cầu của CIMB hoặc CIMB không thể giải ngân theo quy định của Thỏa Thuận Cho Vay.

(b) Toàn quyền quyết định miễn, giảm lãi tiền vay, phí cho Khách Hàng theo quy định của CIMB phù hợp với quy định của pháp luật.

(c) Kiểm tra, giám sát việc sử dụng Hạn Mức Thấu Chi, trả nợ của Khách Hàng theo quy định của CIMB và Thỏa Thuận Cho Vay.

(d) Có toàn quyền chuyển giao, bán cho bên thứ ba toàn bộ hoặc một phần khoản nợ của Khách Hàng theo Thỏa Thuận Cho vay này mà không cần phải có sự đồng ý của Khách Hàng trên cơ sở phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà Nước và quy định của pháp luật có liên quan.

(e) Khách Hàng thừa nhận và đồng ý rằng CIMB được miễn trừ khỏi bất kỳ trách nhiệm nào, bao gồm cả trách nhiệm thanh toán, bồi thường thiệt hại, bồi hoàn hay bất kỳ chi phí liên quan nào đối với những thiệt hại, tổn thất của Khách Hàng phát sinh do:

(i) Khách Hàng:

(i1) Khách Hàng không nhận được thông báo đã được CIMB gửi đi cho Khách Hàng không phải do lỗi của CIMB, bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp do thiết bị di động, phần mềm trên thiết bị di động hoặc nhà cung cấp dịch vụ của Khách Hàng không đảm bảo khả năng kết nối internet ổn định, liên tục;

(i2) Khách Hàng không cập nhật kịp thời nội dung thay đổi của Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này thông qua các phương thức CIMB thông báo theo Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này;

(i3) Khách Hàng không thực hiện đúng và đầy đủ quy định tại Thỏa Thuận Cho Vay và theo quy định của pháp luật áp dụng.

(ii) CIMB:

(ii1) CIMB tiến hành các hoạt động nâng cấp, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống, cơ sở hạ tầng kỹ thuật định kỳ hoặc đột xuất theo thông báo trước cho Khách Hàng qua các phương thức phù hợp vớiquy định tại Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này;

(ii2) Nguyên nhân ngoài khả năng kiểm soát hợp lý của CIMB, bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp hệ thống, hạ tầng kỹ thuật của CIMB gặp sự cố xuất phát từ lỗi của nhà cung cấp dịch vụ của CIMB hoặc hệ thống, hạ tầng kỹ thuật của CIMB bị xâm hại bởi virus, phần mềm gián điệp, phần mềm quảng cáo hay bất kỳ hành động can thiệp, tấn công mạng nhằm mục đích phá hoại, gây hại nào.

(ii3) Sự kiện bất khả kháng bao gồm nhưng không giới hạn chiến tranh hoặc nội chiến, thiên tai, dịch bệnh, đình công, bãi công, thay đổi pháp luật, yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc các sự kiện khác xảy ra một cách khách quan nằm ngoài khả năng kiểm soát của CIMB trong quá trình thực hiện các nghĩa vụ đối với Khách Hàng.

9.3 Nghĩa vụ của CIMB:

(a) Cấp Hạn Mức Thấu Chi cho Khách Hàng theo đúng thỏa thuận.

(b) Đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin Khách Hàng trừ trường hợp được phép cung cấp theo yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc đã được quy định cụ thể tại Các

Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này.

(c) Lưu trữ hồ sơ tín dụng phù hợp với quy định của pháp luật.

9.4 CIMB có các quyền và nghĩa vụ khác khác theo thỏa thuận tại Thỏa Thuận Cho Vay, các văn bản khác giao kết với Khách Hàng và theo quy định của pháp luật áp dụng.

Điều 10: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG

10.1. Khách Hàng có các quyền sau:

(a) Được CIMB cấp và sử dụng Hạn Mức Thấu Chi theo đúng các nội dung đã thỏa thuận tại Thỏa Thuận Cho Vay.

(b) Yêu cầu đóng Hạn Mức Thấu Chi trước hạn theo quy định của CIMB tùy từng thời kỳ.

(c) Các quyền khác theo quy định tại Thỏa Thuận Cho Vay và theo quy định của pháp luật.

10.2. Khách Hàng có các nghĩa vụ sau:

(a) Cung cấp và cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác và trung thực cho CIMB các thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc cấp Hạn Mức Thấu Chi theo yêu cầu của CIMB trong suốt quá trình vay vốn.

(b) Sử dụng Hạn Mức Thấu Chi đúng mục đích, báo cáo và cung cấp các tài liệu chứng minh việc sử dụng Hạn Mức Thấu Chi theo yêu cầu của CIMB.

(c) Thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ gốc, lãi, phí, các khoản phạt và các khoản phải trả khác phát sinh liên quan đến Thỏa Thuận Cho Vay cho CIMB.

(d) Tiếp tục thực hiện nghĩa vụ của Khách Hàng theo Thỏa Thuận Cho Vay đối với bên thứ ba được chuyển giao/chuyển nhượng khoản nợ của Khách Hàng phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà Nước và quy định của pháp luật có liên quan.

(e) Trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, Khách Hàng phải thông báo kịp thời cho CIMB và có trách nhiệm tiếp tục thực hiện toàn bộ nghĩa vụ với CIMB trừ trường hợp hai bên có thỏa thuận khác bằng văn bản. Khách Hàng hiểu rõ rằng sự kiện bất khả kháng không phải là căn cứ để miễn trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ của Khách Hàng với CIMB.

(f) Chủ động thường xuyên, liên tục theo dõi, cập nhật nội dung Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này trên website của CIMB và/hoặc địa điểm giao dịch của CIMB. Khách Hàng đồng ý từ bỏ mọi quyền khiếu nại, khiếu kiện đối với CIMB trong trường hợp vì bất kỳ lý do nào mà Khách Hàng không thể cập nhật kịp thời nội dung sửa đổi, bổ sung của Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này, trừ trường hợp việc chậm trễ phát sinh do lỗi của CIMB.

(g) Các nghĩa vụ khác theo quy định tại Thỏa Thuận Cho vay và theo quy định pháp luật.

Điều 11: NỢ QUÁ HẠN VÀ LÃI QUÁ HẠN, CƠ CẤU LẠI THỜI HẠN TRẢ NỢ

11.1. Sau Ngày Đến Hạn Thanh Toán, nếu Khách Hàng không thanh toán hoặc thanh toán số tiền nhỏ hơn Khoản Thanh Toán Tối Thiểu, toàn bộ dư nợ chưa thanh toán sẽ chuyển sang nợ quá hạn (**"Dư Nợ Quá Hạn"**) và Ngân Hàng được toàn quyền quyết định tạm khóa Hạn Mức Thấu Chi. Ngân Hàng sẽ chấm dứt việc tạm khóa Hạn Mức Thấu Chi khi Khách Hàng thanh toán toàn bộ Khoản Thanh Toán Tối Thiểu chưa thanh toán.

11.2. CIMB sẽ áp dụng một lãi suất quá hạn không vượt quá mức 150% Lãi suất trong hạn áp dụng đối với Dư Nợ Quá Hạn, được tính từ ngày ngay sau Ngày Đến Hạn Thanh Toán theo quy định cụ thể tại Biểu Phí Tài Khoản Thấu Chi. Dư Nợ Quá Hạn được tính là tổng các số tiền gốc quá hạn chưa được thanh toán của Khoản Vay chưa được Khách Hàng thanh toán.

11.3. Khách Hàng có thể theo dõi thông tin về Dư Nợ Quá Hạn theo thông báo chuyển nợ quá hạn của CIMB qua các phương thức sau: (i) thông báo bằng tin nhắn SMS được CIMB gửi đến số điện thoại mà Khách Hàng đã đăng ký tại Đơn Đề Nghị và/hoặc (ii) thông báo bằng tin nhắn ZNS đến tài khoản Zalo của Khách Hàng tương ứng với số điện thoại mà Khách Hàng đã đăng ký tại Đơn Đề Nghị, và/hoặc (iii) thông báo của CIMB được hiển thị trên Nền Tảng Zalopay tại mục sản phẩm Cho Vay Thấu Chi của CIMB trong mục "Tài Khoản Trả Sau" thông qua phương thức API (để làm rõ, Đối Tác chỉ đóng vai trò hỗ trợ chuyển tiếp thông báo của CIMB đến Khách Hàng) hoặc (iv) thông báo bằng hình thức khác do Ngân Hàng gửi đến cho Khách Hàng theo quy định tại Điều 16.1 dưới đây. Nội dung thông báo chuyển nợ quá hạn sẽ bao gồm thông tin về số Dư Nợ Quá Hạn, thời điểm chuyển nợ quá hạn và lãi suất áp dụng đối với dư nợ gốc bị quá hạn.

11.4. CIMB có thể áp dụng các khoản phí và lệ phí liên quan đến Khoản Vay, được quy định tại Biểu Phí Tài Khoản Thấu Chi tùy từng thời điểm, CIMB có quyền thay đổi các khoản phí và lệ phí này vào bất kỳ lúc nào theo cách thức được quy định tại Điều 20.2.

11.5. Việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ của Dư Nợ sẽ do Ngân Hàng xem xét và toàn quyền quyết định tùy từng thời điểm theo quy định của pháp luật hiện hành trên cơ sở đề nghị của Khách Hàng. Ngân Hàng sẽ chuyển nợ quá hạn đối với số dư nợ gốc mà Khách Hàng không trả được nợ đúng hạn theo Thỏa Thuận Cho Vay và không được Ngân Hàng chấp thuận cơ cấu lại thời hạn trả nợ. Hình thức và nội dung thông báo chuyển nợ quá hạn sẽ theo quy định tại Điều 11.3 trên đây.

Điều 12: GHI NỢ VÀ BỒI THƯỜNG

12.1. Khách Hàng theo đây đồng ý rằng CIMB được phép ghi nợ bất kỳ tài khoản nào khác của Khách Hàng tại CIMB để hoàn trả bất kỳ khoản nào đến hạn phải trả cho CIMB.

12.2. Khách Hàng cam kết sẽ bồi thường cho CIMB tất cả các chi phí, phí tổn, tổn thất và thiệt hại (kể

cả phí luật sư và các khoản phí pháp lý khác) mà CIMB phải chịu do Khách Hàng không thực hiện đúng bất kỳ nghĩa vụ nào của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay.

12.3. Tất cả các khoản sẽ được Khách Hàng thanh toán cho CIMB trên cơ sở không có khấu trừ, yêu cầu thanh toán, thuế, khấu lưu hoặc điều kiện gì dưới bất kỳ hình thức nào, trừ khi pháp luật hiện hành quy định Khách Hàng phải khấu trừ, đáp ứng yêu cầu thanh toán, nộp thuế, trích khấu lưu hoặc thỏa mãn điều kiện như nói trên, và trong trường hợp này khoản tiền Khách Hàng phải trả sẽ được tăng đến mức cần thiết sao cho bảo đảm rằng CIMB nhận được một khoản có giá trị không bị khấu trừ, yêu cầu thanh toán, nộp thuế, trích khấu lưu hoặc sử dụng để thỏa mãn điều kiện như nói trên, bằng với khoản mà CIMB lẽ ra sẽ nhận nếu không thực hiện khấu trừ, đáp ứng yêu cầu thanh toán, nộp thuế, trích khấu lưu hoặc thỏa mãn điều kiện như nói trên.

Điều 13: SỬ DỤNG VỐN VAY

13.1. Khách Hàng công nhận và đồng ý rằng vốn vay sẽ được sử dụng cho mục đích ghi trong Đơn Đề Nghị trong suốt thời hạn của vốn vay và Khách Hàng đồng ý sẽ cung cấp tất cả mọi thông tin về những thay đổi quan trọng trong việc sử dụng vốn vay hoặc theo yêu cầu của CIMB.

13.2. Khách Hàng cam kết sử dụng vốn vay cho các mục đích được pháp luật Việt Nam cho phép. Tại bất kỳ thời điểm nào, CIMB có quyền yêu cầu Khách Hàng cung cấp các thông tin về việc sử dụng vốn vay hoặc tiến hành điều tra vì mục đích nói trên và Khách Hàng có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ, kịp thời và chính xác các thông tin liên quan đến việc sử dụng vốn vay của Khách Hàng cho CIMB.

13.3. Khách Hàng đồng ý rằng CIMB có quyền thu hồi Dư Nợ trước hạn trong trường hợp mục đích sử dụng vốn vay đã đăng ký không được thực hiện thành công. CIMB sẽ thông báo cho Khách Hàng bằng các phương thức thông báo phù hợp quy định tại Điều 16.1 sau khi việc thu hồi Dư Nợ trước hạn được thực hiện.

Điều 14: TRƯỜNG HỢP KHÁCH HÀNG QUA ĐỜI HOẶC KHÔNG CÒN LƯU TRÚ TẠI VIỆT NAM

Khách Hàng công nhận và đồng ý rằng nếu Khách Hàng qua đời trước khi toàn bộ Dư Nợ được hoàn trả đầy đủ, hoặc Khách Hàng hoàn toàn không có khả năng lao động vì bất kỳ lý do gì hay không còn cư trú tại Việt Nam, thì nghĩa vụ trả nợ của Khách Hàng sẽ được những người thừa kế hoặc các bên quản lý tài sản hoặc những người được ủy quyền hợp pháp của Khách Hàng tiếp nhận hoặc sẽ được trừ vào tài sản của Khách Hàng bất kể các tài sản đó đang được để tại chỗ của hoặc đang thuộc quyền quản lý của bất kỳ chủ thể nào. Khách Hàng theo đây cam kết bảo đảm rằng các chủ thể nói trên sẽ được thông báo hợp lệ và đồng ý với thỏa thuận này ngay khi CIMB chấp nhận cho vay. CIMB sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ hành động nào CIMB có thể thực hiện liên quan đến các chủ thể nói trên hoặc đến các tài sản của Khách Hàng cho mục đích hoàn trả tổng Dư Nợ.

Điều 15: CHIA SẺ, TIẾT LỘ THÔNG TIN

15.1. Khách Hàng theo đây hiểu rõ, xác nhận và đồng ý rằng CIMB sẽ, theo ủy quyền vô điều kiện và không hủy ngang và liên tục của Khách Hàng:

(a) Chia sẻ thông tin của Khách Hàng bao gồm: Tên Khách Hàng, số tài khoản thanh toán được cấp Hạn Mức Thấu Chi, Hạn Mức Thấu Chi được phê duyệt, Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức, Hạn Mức Khả Dụng, Bảng Sao Kê, tổng Dư Nợ của Khách Hàng, Khoản Thanh Toán Tối Thiểu, số tiền Khách Hàng đã thanh toán dư nợ Khoản Vay, tình trạng dư nợ (số ngày nợ quá hạn tối đa nếu có), trạng thái Tài Khoản Thấu Chi và các thông tin khác liên quan đến Khoản Vay theo sự cho phép của Khách Hàng cho CIMB tại từng thời điểm, cho ZION tại thời điểm CIMB nhận được yêu cầu từ ZION trên hệ thống thông qua API, cho mục đích để ZION:

(i) hiển thị thông tin chi tiết về các nội dung chia sẻ nêu trên tại sản phẩm Cho Vay Thấu Chi của CIMB trong mục "Tài Khoản Trả Sau" trên Nền Tảng Zalopay cho Khách Hàng để Khách Hàng có thể chủ động theo dõi, kiểm tra các thông tin và thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho CIMB.

(ii) hỗ trợ quản lý chất lượng của Khách Hàng và thông báo đến Khách Hàng thông tin Dư Nợ đến hạn thanh toán hoặc quá hạn thanh toán nhằm cải thiện chất lượng dịch vụ giới thiệu Khách Hàng;

(iii) thực hiện quy trình và hỗ trợ CIMB xử lý các đề nghị tra soát, khiếu nại của Khách Hàng trong quá trình Khách Hàng sử dụng sản phẩm Cho Vay Thấu Chi;

(iv) hỗ trợ chăm sóc Khách Hàng, nâng cao trải nghiệm tiện ích sản phẩm của Khách Hàng.

(b) Chia sẻ thông tin các loại phí và lãi liên quan đến việc sử dụng Tài Khoản Thấu Chi của Khách Hàng cho ZION để ZION hiển thị thông tin đó cho Khách Hàng tại mục sản phẩm Cho Vay Thấu Chi của CIMB trong mục "Tài Khoản Trả Sau" trên Nền Tảng Zalopay thông qua API.

(c) Chia sẻ thông tin cần thiết có liên quan đến hồ sơ hoặc giao dịch mà CIMB nghi ngờ có dấu hiệu gian lận, đáng ngờ hoặc bất thường cho ZION để ZION hỗ trợ hiển thị thông báo có liên quan cho Khách Hàng trên Nền Tảng Zalopay và để ZION phối hợp xử lý nghi ngờ, gian lận và các khiếu kiện/khiếu nại có liên quan cho Khách Hàng.

15.2. Khách Hàng đồng ý và xác nhận rằng CIMB được phép tiết lộ thông tin của Khách Hàng đến các chủ thể và cho các mục đích theo quy định tại Thông Báo Về Xử Lý Dữ Liệu Cá Nhân, được đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của Ngân Hàng (mục Chính sách bảo mật) và được niêm yết tại các chi nhánh, địa điểm giao dịch của Ngân Hàng.

15.3. Khách Hàng hiểu rõ và đồng ý rằng thông tin của Khách Hàng, bao gồm: họ và tên, ngày tháng năm sinh, số căn cước công dân/căn cước hoặc giấy tờ tùy thân hợp lệ khác, địa chỉ cư trú, địa chỉ liên hệ, số điện thoại và email đã đăng ký với Ngân Hàng (nếu có) sẽ được Ngân Hàng sử dụng cho mục đích liên hệ với Khách Hàng, người sử dụng lao động, người tham chiếu và người liên quan đến Khách Hàng để xác minh thông tin, cung cấp dịch vụ và thực hiện quy trình thu hồi nợ theo quy định nội bộ của Ngân Hàng.

15.4. Cung cấp thông tin tín dụng của Khách Hàng cho Công Ty Thông Tin Tín Dụng

(a) Khách Hàng cũng đồng ý và xác nhận rằng CIMB được phép cung cấp thông tin tín dụng của Khách Hàng cho Công Ty Thông Tin Tín Dụng mà CIMB đang là tổ chức tham gia. Nội dung thông tin tín dụng được cung cấp bao gồm dữ liệu, số liệu, dữ kiện liên quan của Khách Hàng tại CIMB đảm bảo phù hợp với quy định của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng và các quy định pháp luật khác liên quan.

(b) Trường hợp Công Ty Thông Tin Tín Dụng bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng, CIMB sẽ ngừng cung cấp thông tin tín dụng của Khách Hàng cho Công Ty Thông Tin Tín Dụng và Khách Hàng đồng ý rằng thông tin tín dụng của Khách Hàng tại Công Ty Thông Tin Tín Dụng được xử lý theo quy định của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng. CIMB sẽ thông báo với Khách Hàng về việc xử lý thông tin tín dụng của Khách Hàng trong thời hạn tối đa mười (10) Ngày Làm Việc kể từ ngày CIMB nhận được thông báo của Công Ty Thông Tin Tín Dụng về phương án xử lý thông tin tín dụng.

(c) Khách Hàng xác nhận đã hiểu và biết rõ rằng: (a) Thông tin tín dụng được cung cấp bao gồm dữ liệu cá nhân nhạy cảm của Khách Hàng theo quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân; (b) Thông tin tín dụng gồm dữ liệu cá nhân nhạy cảm đó được thu thập, xử lý, và lưu trữ trong thời gian tối thiểu 05 (năm) năm nhằm mục đích tạo lập các sản phẩm thông tin tín dụng bởi các phần mềm chuyên dụng của Công Ty Thông Tin Tín Dụng; và (c) mọi sự đồng ý của Khách Hàng tại đây về việc cung cấp Thông tin tín dụng này là dựa trên cơ sở tự nguyện và hiểu biết rõ ràng về các quyền của Khách Hàng theo các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 16: THÔNG BÁO, THÔNG TIN LIÊN LẠC TỪ NGÂN HÀNG

16.1. CIMB sẽ gửi thông báo cho Khách Hàng qua các kênh thuộc sự quản lý/quản trị của Ngân Hàng, bao gồm nhưng không giới hạn các kênh sau:

(a) Tin nhắn SMS là hình thức mà các thông báo tự động từ CIMB sẽ được gửi số điện thoại Khách Hàng đã đăng ký với Ngân Hàng thông qua các nhà mạng viễn thông;

(b) Tin nhắn ZNS là hình thức mà các thông báo tự động từ CIMB sẽ được gửi đến tài khoản Zalo đã được xác thực chính chủ của Khách Hàng tương ứng với số điện thoại đăng ký tại Ngân Hàng thông qua ứng dụng liên lạc trực tuyến Zalo (tài khoản Zalo). Để nhận được

thông báo bằng tin nhắn ZNS, thiết bị di động của Khách Hàng phải có kết nối Internet và duy trì trạng thái đăng nhập vào ứng dụng Zalo;

(c) Thông báo trong Ứng dụng Ngân Hàng Trực Tuyến của Ngân Hàng;

(d) Email của Khách Hàng đã đăng ký tại Ngân Hàng;

(e) Thư tín;

(f) Fax;

(g) Trang thông tin điện tử (website) của Ngân Hàng;

(h) Thông báo trong ứng dụng di động (in-app notification) được hiển thị trên Nền tảng Zalopay thông qua phương thức API;

(i) Các kênh khác được Ngân Hàng triển khai tùy từng thời điểm.

16.2. Bất kỳ thông báo, thư từ hoặc trao đổi liên lạc nào khác từ CIMB đến Khách Hàng liên quan đến Khoản Vay, Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi, các thay đổi hoặc cập nhật của các điều khoản và điều kiện, Biểu Phí Tài Khoản Thấu Chi, lãi suất và các sửa đổi, bổ sung cũng như các thông tin cần thiết khác trong quá trình Khách Hàng sử dụng Khoản Vay có thể được thực hiện theo bất kỳ hình thức/ kênh thông báo nào quy định tại Điều 16.1, và sẽ được xem là có hiệu lực khi:

(a) trong trường hợp được lập thành văn bản và giao tận tay hoặc gửi chuyển phát nhanh, vào ngày giao;

(b) trong trường hợp gửi bằng fax, vào ngày nhận được bản fax theo hình thức có thể đọc được;

(c) trong trường hợp gửi bằng thư có xác nhận hoặc thư bảo đảm (thư hàng không nếu gửi ra nước ngoài) hoặc gửi bằng phương thức tương tự (có hồi báo), vào ngày giao thư; hoặc

(d) nếu gửi qua thư điện tử tin nhắn SMS, tin nhắn ZMS, thông báo đẩy (push-notification), thông báo trong ứng dụng di động (in-app notification) (bao gồm thông báo của CIMB được hiển thị trên Nền tảng Zalopay thông qua phương thức API) hoặc các phương tiện điện tử khác, vào ngày được gửi, trừ khi ngày gửi hoặc nhận không phải là Ngày Làm Việc hoặc thông báo đó được gửi hoặc nhận sau giờ đóng cửa của Ngày Làm Việc, trong những trường hợp đó thông báo sẽ được coi như là đã nhận và có hiệu lực vào Ngày Làm Việc kế tiếp;

(e) nếu hiển thị trên website của CIMB tại www.cimbbank.com.vn, sau 03 ngày kể từ ngày hiển thị trên website, hoặc một ngày cụ thể được ghi hoặc xác định theo thông báo đó;

(f) nếu được hiển thị tại các chi nhánh, địa điểm giao dịch của CIMB tại Việt Nam, sau 03

ngày kể từ ngày hiển thị hoặc một ngày cụ thể được ghi hoặc xác định theo thông báo đó;

(g) hình thức thông báo khác mà Khách Hàng đã đăng ký với CIMB và được CIMB chấp thuận.

(h) hình thức thông báo phù hợp khác được CIMB triển khai tùy từng thời điểm.

16.3. CIMB sẽ không có nghĩa vụ phải đảm bảo việc Khách Hàng thực tế đã nhận được thông báo/thư từ/trao đổi liên lạc đó.

Điều 17: CHỈ THỊ VÀ THÔNG TIN LIÊN LẠC TỪ KHÁCH HÀNG

17.1. Khách Hàng cho phép CIMB thực hiện các hoạt động mà CIMB cho là phù hợp theo các chỉ thị của Khách Hàng đưa ra cho CIMB. Các chỉ thị của Khách Hàng có thể được Khách Hàng thông báo hoặc đưa ra cho CIMB tại từng thời điểm thông qua phương thức API từ Nền Tảng Zalopay của Đối Tác, thư, email (nếu có), điện thoại, fax hoặc phương thức khác được CIMB chấp thuận. CIMB có thể (nhưng không bắt buộc) yêu cầu ghi chỉ thị thành hay gửi chỉ thị theo mẫu cụ thể hoặc yêu cầu xác nhận chỉ thị bằng văn bản hoặc có các yêu cầu khác trước khi CIMB thực hiện theo các chỉ thị đó.

17.2. Khách Hàng đồng ý rằng mọi chỉ thị, thông báo, chấp nhận hoặc trao đổi liên lạc do Khách Hàng gửi đến CIMB sẽ ràng buộc Khách Hàng. Khách Hàng cũng đồng ý thêm rằng bằng việc gọi điện thoại đến hoặc nhận điện thoại từ CIMB hoặc bất kỳ bên thứ ba nào được CIMB ủy quyền, CIMB hoặc bên thứ ba được CIMB ủy quyền có toàn quyền ghi âm nội dung trao đổi của Khách Hàng qua điện thoại để nâng cao chất lượng dịch vụ. Khách Hàng đồng ý rằng nội dung trao đổi được ghi âm như nói trên có thể được CIMB hoặc bất kỳ bên thứ ba được phép sử dụng cho mục đích phù hợp với quy định của pháp luật, kể cả trường hợp được dùng làm bằng chứng trong thủ tục tố tụng, kiện tụng tại tòa án hoặc vụ việc hành chính. Khách Hàng đồng ý rằng CIMB có thể tính phí hoặc các chi phí khác để xử lý chỉ thị cho Khách Hàng đưa ra qua điện thoại.

17.3. Tuy nhiên, CIMB bảo lưu quyền từ chối chấp nhận các chỉ thị đó mà không cần giải thích lý do. Trường hợp CIMB chấp nhận các chỉ thị bằng thư, email (nếu có), điện thoại ,fax hoặc phương thức API thông qua ứng dụng của Đối Tác thì CIMB có thể hoàn toàn căn cứ vào các chỉ thị đó nếu nhân viên nhận chỉ thị của CIMB tin rằng tại thời điểm đó các chỉ thị đã được đưa ra bởi Khách Hàng hoặc thay mặt Khách Hàng và các chỉ thị đều được ủy quyền hợp lệ, chính xác và đầy đủ, bất kể các chỉ thị đó không được đưa ra như vậy hoặc không được ủy quyền hợp lệ, chính xác và đầy đủ, cũng như bất kể việc xác nhận sau đó của Khách Hàng có thể khác với nội dung các chỉ thị đó về bất kỳ khía cạnh nào.

17.4. Khách Hàng theo đây đồng ý và cam kết sẽ bồi thường cho CIMB và bảo đảm CIMB được bồi thường đối với mọi tổn thất, khiếu nại, hành động, thủ tục tố tụng, yêu cầu, thiệt hại, chi phí và phí tổn (kể cả các khoản phí và chi phí pháp lý) mà CIMB phải chịu trực tiếp hoặc gián tiếp, dưới bất kỳ tính chất nào và dù phát sinh bằng bất kỳ cách nào, là hậu quả của hoặc do việc CIMB tuân thủ và hành động theo các chỉ thị bằng thư, email, điện thoại hoặc fax nhận từ Khách Hàng.

Điều 18: PHẠT VI PHẠM VÀ BỒI THƯỜNG

Khách Hàng đồng ý sẽ bồi thường cho CIMB mọi khoản phí, chi phí và phí tổn dưới bất kỳ hình thức nào phát sinh do Khách Hàng không tuân thủ Thỏa Thuận Cho Vay, bao gồm cả các khoản chi phí pháp lý, luật sư, chi phí và phí tổn phát sinh liên quan đến Thỏa Thuận Cho Vay.

Điều 19: PHÒNG CHỐNG RỬA TIỀN

19.1. Dù có bất kỳ quy định trái ngược nào khác trong Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi, CIMB không có nghĩa vụ thực hiện hoặc bỏ qua không thực hiện bất kỳ việc gì nếu việc đó sẽ, hoặc có thể theo ý kiến hợp lý của CIMB, tạo thành hành vi vi phạm bất kỳ luật hoặc quy định nào về chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố hoặc quy định trừng phạt về kinh tế hoặc thương mại được áp dụng đối với CIMB.

19.2. Khách Hàng phải cung cấp ngay lập tức cho CIMB tất cả mọi thông tin và tài liệu mà Khách Hàng đang giữ, bảo quản hoặc kiểm soát theo yêu cầu hợp lý của CIMB để CIMB tuân thủ bất kỳ luật hoặc quy định nào về chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố hoặc quy định trừng phạt về kinh tế hoặc thương mại được áp dụng đối với CIMB.

19.3. Khách Hàng đồng ý rằng CIMB có thể tiết lộ bất kỳ thông tin nào liên quan đến Khách Hàng cho bất kỳ cơ quan thi hành luật, cơ quan quản lý hoặc tòa án nào trong trường hợp pháp luật áp dụng có yêu cầu.

19.4. Khách Hàng đồng ý thực thi các quyền và thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay phù hợp với tất cả các luật hoặc quy định hiện hành về chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố hoặc quy định trừng phạt về kinh tế hoặc thương mại.

19.5. Khách Hàng tuyên bố rằng Khách Hàng hành động nhân danh chính mình, không phải với tư cách là một bên nhận ủy thác hoặc đại diện, trừ trường hợp Khách Hàng có thông báo khác cho CIMB.

Điều 20: LUẬT ĐIỀU CHỈNH, GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP VÀ SỬA ĐỔI CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN

20.1. Luật điều chỉnh và giải quyết tranh chấp

Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi, Thỏa Thuận Cho Vay sẽ được điều chỉnh và diễn giải theo pháp luật Việt Nam và bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi, Thỏa Thuận Cho Vay sẽ được giải quyết bởi cơ quan tòa án có thẩm quyền của Việt Nam.

20.2. Sửa đổi các điều khoản và điều kiện

Khách Hàng đồng ý rằng CIMB tại bất kỳ thời điểm nào có toàn quyền, sau khi thông báo trước với Khách Hàng trong một thời hạn theo quy định của pháp luật hoặc yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi hoặc bằng cách khác thay đổi bất kỳ điều

khoản nào trong Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi cũng như mức lãi suất, phí và chi phí liên quan đến Khoản Vay bằng các hình thức gửi thông báo và thông tin liên lạc từ CIMB theo quy định tại Điều 16.1 của Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này. Các điều khoản và điều kiện sửa đổi, bổ sung nói trên sẽ có hiệu lực kể từ ngày ghi trong thông báo và phải được đọc cùng với Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này và được xem là một phần không tách rời của Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này.

Nếu Khách Hàng không đồng ý với bất kỳ sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ nêu trên, Khách Hàng phải thông báo cho CIMB trong vòng ba (03) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được (hoặc xem là nhận được) thông báo của CIMB về việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ đó; đồng thời Khách Hàng đồng ý hoàn trả Dư Nợ cùng với bất kỳ lãi cộng dồn, phí, chi phí phát sinh liên quan đến việc chấm dứt Khoản Vay cho CIMB (trừ khi được CIMB chấp thuận khác đi). Việc Khách Hàng không thông báo cho CIMB trong thời hạn quy định nêu trên và Khách Hàng tiếp tục sử dụng Khoản Vay sẽ được xem là Khách Hàng đã nhận biết, chấp nhận và đồng ý ràng buộc với các sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ đó mà không có bảo lưu.

Điều 21: CHUYỂN NHƯỢNG, CHUYỂN GIAO

21.1. Khách Hàng không thể chuyển nhượng hoặc chuyển giao bất kỳ quyền hoặc nghĩa vụ nào của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay trừ khi có văn bản chấp thuận trước của CIMB, trừ trường hợp như quy định tại Điều 14 bên trên.

21.2. Khách Hàng đồng ý và chấp thuận rằng CIMB có thể chuyển nhượng hoặc chuyển giao tất cả hoặc một phần quyền và/ hoặc nghĩa vụ của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay với chi phí do CIMB chịu. CIMB sẽ thông báo cho Khách Hàng về bất kỳ sự chuyển nhượng hay chuyển giao nào do CIMB thực hiện.

Điều 22: ĐIỀU KHOẢN CHUYỂN TIẾP

22.1. Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này sửa đổi, bổ sung và thay thế toàn bộ các điều khoản của Các Điều khoản và Điều kiện Cho vay thấu chi và Các Điều khoản và Điều kiện Cho vay thấu chi trả góp qua Kênh đối tác Zalopay áp dụng cho các khách hàng cá nhân đã đăng ký và đang sử dụng sản phẩm Cho vay thấu chi/Cho vay thấu chi trả góp của CIMB qua Nền tảng Zalopay **(“Khách Hàng Hiện Hữu”)**.

22.2. Kể từ ngày ngày hiệu lực của Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này, sản phẩm Cho Vay Thấu Chi được điều chỉnh để tích hợp các tính năng mới tương ứng. Các điều khoản, điều kiện của Thỏa Thuận Cho Vay của Khách Hàng Hiện Hữu được mặc định điều chỉnh để phù hợp với Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này. CIMB đảm bảo quyền lợi và lợi ích cũng như việc sử dụng sản phẩm Cho Vay Thấu Chi không bị gián đoạn của Khách Hàng Hiện Hữu. Khách Hàng Hiện Hữu đồng ý với Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này để sử dụng đầy đủ tính năng mới của sản phẩm Cho Vay Thấu Chi.

Trường hợp không đồng ý với các sửa đổi, bổ sung của Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay

Thấu Chi này, Khách Hàng Hiện Hữu phải thông báo cho CIMB bằng cách liên hệ với Trung tâm Hỗ trợ Khách Hàng 24/7 của CIMB theo số điện thoại 1900 969696 để được hướng dẫn thực hiện thủ tục tương ứng. Trường hợp chấm dứt Hạn Mức Thấu Chi, Khách Hàng hiểu rõ rằng Khách Hàng vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho CIMB theo các văn bản thỏa thuận đã ký.

Điều 23: CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

23.1 Nếu bất kỳ điều khoản nào trong Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi, hoặc bất kỳ phần hay điều nào bị tuyên bố là vô hiệu hoặc không có tính thực thi bởi bất kỳ cơ quan có thẩm quyền nào, thì sẽ không làm các phần hay các điều còn lại trong Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi mất hiệu lực.

23.2 Việc CIMB chậm hoặc không thực thi hoặc buộc thi hành (toàn bộ hay một phần) bất kỳ quyền hoặc biện pháp chế tài nào theo Thỏa Thuận Cho Vay sẽ không ảnh hưởng đến quyền hoặc biện pháp chế tài đó mà CIMB có thể có và sẽ không được xem như từ bỏ quyền hoặc biện pháp chế tài đó.

23.3 Việc CIMB từ bỏ một vi phạm hoặc từ bỏ việc vi phạm bất kỳ điều khoản nào trong Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi sẽ không cấu thành việc từ bỏ bất kỳ vi phạm nào sau đó hoặc việc tái phạm đối với điều khoản nói trên hoặc đối với bất kỳ điều khoản hay điều kiện nào khác. Việc không tận dụng hoặc không thực thi bất kỳ quyền nào được trao cho CIMB theo Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi sẽ không cấu thành việc từ bỏ quyền đó cũng như sẽ không được hiểu là miễn hoặc giải trừ Khách Hàng khỏi nghĩa vụ phải tuân thủ hoặc thực hiện các nghĩa vụ của Khách Hàng theo Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi.

23.4 Những tài liệu kèm theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này hoặc để thực hiện Các Điều Khoản Và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này (bao gồm nhưng không giới hạn Đơn Đề Nghị, Biểu Phí Tài Khoản Thấu Chi, Bảng Sao Kê, Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung và các thỏa thuận, thông báo và thư xác nhận dưới bất kỳ hình thức nào liên quan đến Cho Vay Thấu Chi giữa CIMB và Khách Hàng) là một bộ phận không thể tách rời của Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này và toàn bộ các tài liệu nêu trên cấu thành Thỏa Thuận Cho Vay giữa Ngân Hàng và Khách Hàng và có hiệu lực ràng buộc với Khách Hàng.

23.5 Thoả Thuận Cho Vay có hiệu lực kể từ ngày Ngân Hàng phê duyệt Hạn Mức Thấu Chi theo thông báo được Ngân Hàng gửi đến Khách Hàng thông qua phương thức API, được hiển thị tại mục thông báo của sản phẩm Cho Vay Thấu Chi của CIMB trong mục “Tài Khoản Trả Sau” trên Nền Tảng Zalopay.